

Số: /BC-UBND

Trần Đề, ngày tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO
Tình hình kinh tế - xã hội tháng 4 năm 2025

I. KẾT QUẢ KINH TẾ - XÃ HỘI THÁNG 4 NĂM 2025

1. Sản xuất nông nghiệp, thủy sản, đất đai, môi trường, giảm nghèo

Vụ lúa Đông Xuân 2024 - 2025 (vụ 3) đã gieo trồng với diện tích 41 ha, lúa đang trong giai đoạn chín 27 ha, thu hoạch 14 ha, năng suất bình quân 4,2 tấn/ha. Hiện nay nước trên kênh nội đồng độ mặn từ 0,85‰ - 1,0‰, độ mặn trên các kênh nội đồng có chiều hướng giảm, do có nguồn tiếp nước ngọt, qua các cơn mưa xảy ra trong tháng.

Tiếp tục triển khai Kế hoạch triển khai thực hiện năm 2025 Dự án Phát triển sản xuất lúa đặc sản tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2022 - 2025. Thực hiện Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 15/02/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 07/2023/NQHĐND ngày 06/10/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng quy định chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng. Đã trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét phê duyệt kinh phí cho địa phương để hỗ trợ hộ dân thực hiện di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn huyện Trần Đề với tổng số tiền đề nghị hỗ trợ trên 1,167 tỷ đồng/91 hộ di dời (trong đó 82 nông hộ và 09 trang trại quy mô nhỏ).

Triển khai thực hiện Đề án “Phát triển bền vững một triệu héc-ta thâm canh lúa chất lượng cao phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh vùng Đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030”⁽¹⁾ với mục tiêu nhằm gia tăng giá trị, phát triển bền vững ngành lúa gạo, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, thu nhập và đời sống của người trồng lúa; bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu và giảm phát thải khí nhà kính. Thẩm định phương án sử dụng tầng đất mặt theo Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa.

Vụ màu và cây công nghiệp ngắn ngày gieo trồng được 131,1 ha, lũy kế 1.719,7/3.800 ha, đạt 45,26% kế hoạch; trong đó: màu lương thực và cây chất bột có củ 67,3/100 ha, đạt 67,3% so với kế hoạch; màu thực phẩm 1.647,7/3.650 ha, đạt 45,14% so với kế hoạch; cây công nghiệp ngắn ngày 4,7/50 ha, đạt 9,4% so với kế hoạch; riêng nấm rơm xuống giống được 6.500 mét mô.

¹ Kế hoạch đến năm 2030 sẽ thực hiện được 10.000 ha trên địa bàn 06 xã (Tài Văn, Viên An, Viên Bình, Thạnh Thới An, Thạnh Thới Thuận, Liêu Tú) với trên 20 hợp tác xã, 50 tổ hợp tác, tổ chức nông dân tham gia.

Tình hình chăn nuôi và giá bán ổn định. Công tác phòng chống dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm luôn được quan tâm thực hiện. Công tác kiểm soát vận chuyển, giết mổ gia súc, gia cầm được triển khai thường xuyên, từ đầu năm đến nay, phát hiện 01 ổ dịch tại ấp Tiếp Nhựt, xã Viên An với số con chết và tiêu hủy là 11 con.

Diện tích thả nuôi thủy sản 1.720,4/5.500 ha, đạt 31,28% kế hoạch (trong đó tôm sú 94 ha, tôm thẻ chân trắng 1.411,5 ha, thủy sản khác 215,4 ha).

Sản lượng khai thác thủy hải sản thực hiện 5.079 tấn, lũy kế 27.060,13/65.000 tấn tôm cá các loại, đạt 41,63% kế hoạch.

Lưu lượng hàng hóa qua Cảng Trần Đề (số lượng tàu đánh bắt của huyện và các tỉnh khác) được 12.925 tấn, đạt 107% kế hoạch, trong đó hàng thủy sản 7.706 tấn.

Thường xuyên kiểm tra hệ thống đê, cống và điều tiết nguồn nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, lưu thông hàng hóa. Tích cực triển khai các giải pháp phòng, chống hạn, xâm nhập mặn, thiếu nước, đảm bảo nguồn nước phục vụ sinh hoạt và dân sinh mùa khô.

Tỷ lệ dân số được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung đạt 99,9% (Nghị quyết 98%). Tỷ lệ hộ dân nông thôn sử dụng nước sạch đạt quy chuẩn quốc gia đạt 82,5 (Nghị quyết 83%).

Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý nhà nước đối với thành phần kinh tế tập thể, trong đó tập trung rà soát thực trạng hoạt động các Hợp tác xã để có giải pháp chấn chỉnh, nâng cao hiệu quả hoạt động. Toàn huyện có 19 Hợp tác xã đang hoạt động, với 4.780 thành viên tham gia⁽²⁾; 177 tổ hợp tác, với 3.339 tổ viên tham gia.

Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) được quan tâm thực hiện, huyện có 08 sản phẩm OCOP 3 sao (nghệ thuật múa Rô-băm Bưng Chông xã Tài Văn; đông trùng hạ thảo Thuận Phát; bánh pía Quang Hưng; nước mắm Thanh Phương; dừa dứa Tám Phong; khô thịt heo; bong bóng cá và nấm mối đen). Huyện đã đề nghị tỉnh đánh giá nâng hạng từ 03 sao lên 04 sao. Duy trì điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP huyện Trần Đề tại cửa hàng Homestay Như Ý, ấp Đầu Giồng, thị trấn Trần Đề, huyện Trần Đề. Tiếp nhận 01 sản phẩm (khô cá đù sấy dẻo) đăng ký tham gia Chương trình “Mỗi xã một sản phẩm” (OCOP). Và tiếp tục rà soát sản phẩm tiềm năng tham gia Chương trình mỗi xã một sản phẩm OCOP⁽³⁾.

Tổng số hộ nghèo năm cuối 2024 qua rà soát là 228 hộ, chiếm 0,76% (hộ Khmer nghèo 133 hộ, chiếm 0,95%); tổng số hộ cận nghèo 1.025 hộ, chiếm 3,44% (hộ Khmer cận nghèo 612 hộ, chiếm 4,36%).

² Trong đó có 18 Hợp tác xã hoạt động sản xuất nông nghiệp với 2.403 thành viên và 01 Quỹ tín dụng nhân dân với 2.377 thành viên.

³ Viên Bình với sản phẩm da heo rang, Thạnh Thới Thuận với sản phẩm chả cá phi, Trung Bình với sản phẩm yến sào Ngọc Nga Tính Đạt, xã Đại Ân 2 với sản phẩm yến xào Phú Hào tại ấp Tú Diêm.

Thực hiện cấp 04 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu, lũy kế 21 giấy với diện tích 4,25 ha, nâng tổng số giấy chứng nhận cấp lần đầu toàn huyện là 54.287 giấy, với diện tích 32.887,052 ha. Cho phép 20 cá nhân chuyển mục đích sử dụng đất, lũy kế 30 trường hợp với diện tích 6.214,4 m². Thu hồi đất của 91 hộ dân với diện tích 17.112,4 m² thuộc các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng. Xử phạt vi phạm hành chính 03 trường hợp không đăng ký biến động đất đai, lũy kế 05 trường hợp, với số tiền 62,5 triệu đồng.

Công tác đo đạc giải phóng mặt bằng các dự án luôn được quan tâm thực hiện, các ngành và địa phương phối hợp thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng thuộc các dự án Trường tiểu học Tài Văn 1 và dự án Trường tiểu học Tài Văn 2; dự án đầu tư xây dựng công trình xây mới 04 cầu: Viên Bình, Trà Môn, Lịch Hội Thượng, Hội Trung (hạng mục: cầu Hội Trung); dự án Đường huyện 36; dự án xây dựng cơ sở hạ tầng Trường trung học cơ sở Viên Bình B; dự án xây dựng cơ sở hạ tầng nhà sinh hoạt cộng đồng và Trung tâm văn hóa thể thao xã Viên An với số tiền 9,995 tỷ đồng⁽⁴⁾, hoàn thiện công tác thực hiện đo đạc, kiểm điểm tài sản cho hộ dân dự án Tuyến đường Lăng Ông.

Công tác đăng ký khai thác nước dưới đất trong phạm vi gia đình, trong tháng đã cấp giấy cho 07 trường hợp, nâng tổng số giấy đã cấp từ trước đến nay trên địa bàn huyện là 1.287 trường hợp, đạt tỷ lệ 100% thuộc các trường hợp phải đăng ký khai thác, sử dụng.

2. Nông thôn, đô thị

a) Về nông thôn

Xã Tài Văn và Thanh Thới An tổ chức thành công lễ công nhận đạt chuẩn xã nông thôn mới năm 2024, nâng tổng số 09/9 xã nông thôn mới. Thực hiện các tiêu chí xây dựng huyện nông thôn mới, đến nay, huyện hoàn thành 03/9 tiêu chí (24/36 chỉ tiêu)⁽⁵⁾, còn lại 12 chỉ tiêu thuộc 06 tiêu chí chưa đạt.

b) Về đô thị

Tiếp tục triển khai Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 16/3/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV về việc xây dựng thị trấn Trần Đề đạt đô thị loại IV đến năm 2025, định hướng thành lập thị xã Trần Đề đến năm 2030; thị trấn Trần Đề đạt được 46/53 tiêu chuẩn, tương đương 80,90/100 điểm.

Thực hiện các tiêu chí xây dựng đô thị văn minh theo Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg ngày 18/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ, thị trấn Trần Đề và thị trấn Lịch Hội Thượng đều đạt tiêu chí đô thị văn minh⁽⁶⁾.

⁴ Gồm: dự án dự án Đường huyện 36 là 95 triệu đồng; dự án xây dựng cơ sở hạ tầng Trường trung học cơ sở Viên Bình B và dự án xây dựng cơ sở hạ tầng nhà sinh hoạt cộng đồng và Trung tâm văn hóa thể thao xã Viên An 1,400 tỷ đồng; dự án Trường tiểu học Tài Văn 1 và dự án Trường tiểu học Tài Văn 2 là 2,300 tỷ đồng; dự án đầu tư xây dựng công trình xây mới 04 cầu: Viên Bình, Trà Môn, Lịch Hội Thượng, Hội Trung (hạng mục: cầu Hội Trung) 6,200 tỷ đồng.

⁵ Tiêu chí số 03: Thủy lợi và phòng chống thiên tai; Tiêu chí số 4: Điện; Tiêu chí số 9: Hệ thống chính trị

3. Công nghiệp, thương mại, điện, xây dựng

Giá trị sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp ước thực hiện 323,823 tỷ đồng, lũy kế 1.179,670 tỷ đồng. Tổng mức bán lẻ hàng hóa, doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước thực hiện 742,621 tỷ đồng, lũy kế 2.854,8 tỷ đồng. Kéo điện sinh hoạt cho 86 hộ (Khmer 30 hộ) đạt 75,3% kế hoạch, nâng tổng số hộ có điện trong toàn huyện là 33.576 hộ dân (Khmer 16.257 hộ).

Tập trung huy động tối đa nguồn lực để xây dựng đồng bộ kết cấu hạ tầng, kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 là 128,878 tỷ đồng; triển khai 68 dự án, trong đó 22 công trình chuyển tiếp, 46 công trình khởi công mới. Giải ngân 5,679 tỷ đồng, đạt 4,41% kế hoạch, trong đó giải ngân vốn ngân sách địa phương là 2,950 tỷ đồng, vốn ngân sách trung ương thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia là 2,729 tỷ đồng.

4. Ngân sách, tín dụng

Tổng thu ngân sách là 7,290 tỷ đồng, lũy kế 21,884/75 tỷ đồng, đạt 29,49% Nghị quyết (trong đó thu ngoài quốc doanh là 3,683 tỷ đồng). Tổng chi ngân sách là 62,112 tỷ đồng, lũy kế 210,139/761,338 tỷ đồng, chiếm 27,6% kế hoạch⁽⁷⁾ (kế hoạch chi ngân sách năm 2025 điều chỉnh, bổ sung, kể cả nguồn tỉnh bổ sung).

Các tổ chức ngân hàng, tín dụng trên địa bàn tổ chức, thực hiện tốt các hoạt động tín dụng, riêng Phòng Giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện huy động vốn được 26 tỷ đồng, cho vay 15 tỷ đồng, lũy kế 60 tỷ đồng; thu nợ 10 tỷ đồng, lũy kế 43 tỷ đồng; tổng dư nợ 582 tỷ đồng; nợ quá hạn 15,2 tỷ đồng, chiếm 2,6% trên tổng dư nợ.

5. Văn hóa - Xã hội

Ngành Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo các hoạt động chuyên môn nhằm nâng cao chất lượng giáo dục; xoá mù chữ huy động được 30/60 học viên, đạt tỷ lệ 50% chỉ tiêu giao; phổ cập giáo dục tiểu học huy động được 36/70 học sinh, đạt tỷ lệ 51,42% chỉ tiêu giao; phổ cập giáo dục trung học cơ sở huy động được 125/210 học sinh, đạt tỷ lệ 59,52% chỉ tiêu giao; có 43/46 trường được công nhận trường đạt chuẩn quốc gia, đạt tỷ lệ 93,48%. Tăng cường công tác bồi dưỡng học sinh chưa đạt, tổ chức ôn tập nâng cao chất lượng chuẩn bị tổ chức kiểm tra cuối học kỳ 2 theo kế hoạch năm học 2024 - 2025. Hoàn thiện đồng bộ dữ liệu trên phần mềm quản lý trường học VnEdu với cơ sở dữ liệu ngành, tổ chức phân thi thực hành, hội thi giáo viên tiểu học dạy giỏi cấp huyện có 63 giáo viên đạt, tham gia hội thi giáo viên tiểu học dạy giỏi cấp tỉnh có 06/7 giáo viên đạt; tổ chức phân thi

⁶ Thị trấn Lịch Hội Thượng được công nhận đạt chuẩn đô thị văn minh giai đoạn 2022 - 2024 (Công nhận lần đầu) tại Quyết định số 4980/QĐ-UBND ngày 10/12/2024 của Ủy ban nhân dân huyện; Thị trấn Trần Đề được công nhận đạt chuẩn đô thị văn minh giai đoạn 2022 - 2024 (Công nhận lần đầu) tại Quyết định số 4370/QĐ-UBND ngày 11/10/2024 của Ủy ban nhân dân huyện.

⁷ Trong đó chi đầu tư phát triển 5,679 tỷ đồng, chi thường xuyên 171,625 tỷ đồng, chi các nhiệm vụ khác 32,835 tỷ đồng.

thực hành hội thi giáo viên trung học cơ sở dạy giỏi cấp huyện có 36 giáo viên đạt. Bên cạnh đó, cử cán bộ quản lý, giáo viên tham gia tập huấn, hội thảo chuyên đề theo cấp bậc do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức. Tiếp tục công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia theo kế hoạch.

Ngành Văn hóa, Khoa học và Thông tin phối hợp cùng các ngành có liên quan thông tin tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị tại địa phương⁽⁸⁾. Tổ chức thành công Lễ hội Nghinh Ông huyện Trần Đề năm 2025 với hơn 7.000 lượt khách tham gia. Dịp Tết cổ truyền Chôl Chnăm Thmây của đồng bào Khmer đã thu hút khoảng 30.789 lượt khách (chủ yếu khách địa phương) đến tham quan các điểm chùa và di tích. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến, nâng cao chất lượng về cung cấp và sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, đồng thời triển khai cài đặt phần mềm chống mã độc và quản trị tập trung cho hơn 200 máy tính tại các phòng, ban ngành và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trên địa bàn huyện. Tiếp tục phối hợp thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia⁽⁹⁾. Phối hợp thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn giai đoạn 2020 - 2025 và làm tốt công tác tuyên truyền quảng bá hình ảnh tuyến tàu cao tốc Trần Đề - Côn Đảo đã thu hút hơn 101.785 lượt khách (trong đó khách nước ngoài là 964 lượt, trong nước 100.821 lượt). Bên cạnh đó, phối hợp với MobiFone tỉnh Sóc Trăng thực hiện chụp các điểm cảnh VR360 giới thiệu trong chuyển đổi số du lịch tại 03 điểm Lăng Ông Nam Hải, Mỏ Ó và Chùa Sêrây Ta Mơn.

Ngành Y tế luôn quan tâm công tác bảo vệ và chăm sóc sức khỏe Nhân dân, trong tháng thực hiện khám 4.615 lượt, lũy kế 17.565/101.635 lượt, đạt

⁸ Phối hợp tuyên truyền triển khai thực hiện Công văn số 761/UBND-VP ngày 07/3/2025 của Ủy ban nhân dân huyện Trần Đề về tăng cường tiết kiệm, sử dụng hợp lý tài nguyên nước trên địa bàn huyện; triển khai thực hiện Kế hoạch số 470/KH-SVHTTDL ngày 05/3/2025 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Sóc Trăng về tuyển chọn vận động viên năng khiếu các môn thể thao tỉnh Sóc Trăng năm 2025; thông tin, tuyên truyền Nghị quyết số 241/NQ-CP ngày 19/12/2024 về thực hiện chính sách, pháp luật về phát triển năng lượng, tuyên truyền phát triển kinh tế - xã hội năm 2025; triển khai Thông tư số 01/2025/TT-BTTTT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2022/TT-BTTTT ngày 30/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn thực hiện Dự án Truyền thông và giảm nghèo về thông tin thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 và Thông tư số 02/2025/TT-BTTTT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2022/TT-BTTTT ngày 30/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định, hướng dẫn thực hiện nội dung 09 thuộc thành phần số 02 và nội dung 02 thuộc thành phần số 08 của chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025; tuyên truyền Công văn số 1034/UBND-VP về việc tăng cường công tác tuyên truyền Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành; vận động toàn dân giao nộp và đấu tranh với tội phạm vi phạm pháp luật về vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ; thực hiện Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 21/3/2025 về thực hiện công tác thông tin đối ngoại tỉnh Sóc Trăng năm 2025; thực hiện công tác tuyên truyền Kế hoạch số 43/KH-UBND về việc tổ chức các hoạt động mừng Tết cổ truyền Chôl Chnăm Thmây của đồng bào Khmer năm 2025; tuyên truyền Ngày Giỗ Tổ Hùng Vương (10/3 âm).

⁹ Thực hiện phát trong chương trình thời sự 02 tin, 02 bài (hệ thống loa truyền thanh); đồng thời đăng tải trên Cổng thông tin điện tử huyện 02 bài. Hoạt động cụm loa Truyền thanh thông minh: Tiếp tục duy trì tốt các bộ truyền thanh thông minh tại phòng phát sóng Đài huyện và Hệ thống loa có dây của Đài truyền thanh 11 xã, thị trấn, với 28 km đường dây truyền thanh, 226 loa. Ngoài ra, duy trì hoạt động 45 bộ truyền thanh thông minh cụ thể: Xã Thanh Thới Thuận 01, Thanh Thới An 10, Tài Văn 07, Viên An 01, Viên Bình 01, Liêu Tú 07, Trung Bình 05, xã Lịch Hội Thượng 01, thị trấn Lịch Hội Thượng 01, thị trấn Trần Đề 01, Đại Ân 2 09, Trung tâm Văn hóa – Thể thao – Truyền thanh 01.

17,3% kế hoạch năm, tăng 304 lượt so với cùng kỳ. Tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh ở người, nhất là bệnh sởi, dịch sốt xuất huyết, tay chân miệng, tuyệt đối không chủ quan, lơ là, mất cảnh giác với tình hình dịch bệnh, trong tháng phát sinh 27 cas sốt xuất huyết (tăng 22 cas so với cùng kỳ) lũy kế 93 cas; bệnh tay chân miệng 16 cas (giảm 02 cas so với cùng kỳ) lũy kế 28 cas; bệnh sởi 02 cas (tăng 02 cas so với cùng kỳ) lũy kế 02 cas; sốt phát ban 05 cas (tăng 05 cas so với cùng kỳ) lũy kế 05 cas. Thực hiện tiêm chủng mở rộng cho trẻ dưới 01 tuổi cho 94 trẻ, lũy kế 458/1.685 trẻ, đạt 27,2% (tăng 64 trẻ so với cùng kỳ).

Tỷ lệ người tham gia bảo hiểm y tế đạt 92,94% (kế hoạch 95,65%), trong đó, tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế theo hộ gia đình đạt 69,42% (kế hoạch 82,62%), tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế bắt buộc đạt 97,53% (kế hoạch 99%); tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội của lực lượng lao động trong độ tuổi đạt 42,92% (kế hoạch 47,50%), trong đó, tỷ lệ người tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc đạt 39,75% (kế hoạch 44,06%), tỷ lệ người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện đạt 3,17% (kế hoạch 3,44%).

6. Quốc phòng - An ninh

Ngành Quân sự xây dựng, triển khai và duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu theo quy định. Tăng cường công tác phối hợp tuần tra giữa Công an, Quân sự và Bộ đội Biên phòng theo Nghị định số 03/2019/NĐ-CP của Chính phủ, trong tháng tổ chức phối hợp tuần tra được 96 cuộc, với 872 lượt đồng chí tham gia (trong đó, Quân sự 311 đồng chí, Công an 363 đồng chí, Biên phòng 140 đồng chí, An ninh cơ sở 58 đồng chí).

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện tiếp tục được giữ vững ổn định; xảy ra 02 vụ về an ninh trật tự. Tình hình cháy, nổ tiếp tục được kiểm soát tốt; thường xuyên tổ chức kiểm tra tuyên truyền về công tác phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ. Công tác tuần tra, truy quét tội phạm 124 cuộc tuần tra, với 994 lượt cán bộ chiến sĩ tham gia trên tuyến Quốc lộ Nam Sông Hậu, tỉnh lộ và tuyến giao thông nông thôn trên địa bàn các xã, thị trấn. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về trật tự, an toàn giao thông. Tiếp nhận đăng ký 392 phương tiện qua cổng thông tin dịch vụ công.

7. Về Thanh tra, Tư pháp, Nội vụ, Dân tộc và Tôn giáo

Phối hợp các ngành, các cấp trong huyện tiếp tục tuyên truyền và thực hiện có hiệu quả Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và các văn bản hướng dẫn thi hành gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo”, tiếp nhận 06 đơn, đã xử lý 06 đơn (trong đó thuộc thẩm quyền 01 đơn, chuyển 05 đơn về các xã, thị trấn).

Ngành Tư pháp tiếp tục triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan về công tác xây dựng, thẩm định, góp ý văn bản quy phạm pháp luật. Trong tháng, các đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện tổ chức phổ biến, giáo

dục pháp luật⁽¹⁰⁾ được 33 cuộc thông qua hình thức tuyên truyền trên phương tiện thông tin đại chúng thu hút đông đảo cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và Nhân dân trên địa bàn nghe, quan tâm. Công tác hòa giải cơ sở tiếp nhận 24 vụ, trong đó hòa giải thành 21 vụ, chiếm 87,5%; hòa giải không thành 03 vụ, chiếm 12,5%.

Ngành Nội vụ tham mưu thực hiện báo cáo Sở Nội vụ thông kê thực trạng cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã và nhu cầu nghỉ việc, chuyển công tác; cung cấp thông tin và thống kê số liệu liên quan đến tổ chức bộ máy, nhân sự; tổng hợp đăng ký nhu cầu kinh phí thực hiện chính sách, chế độ theo Nghị định số 178/NĐ-CP của Chính phủ; làm tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cán bộ, công chức, viên chức; chế độ nâng lương thường xuyên luôn được quan tâm thực hiện⁽¹¹⁾. Thành lập, kiện toàn các Hội đồng, Ban chỉ đạo, Tổ công tác hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn huyện... Công tác cải cách hành chính tiếp tục được sắp xếp, chấn chỉnh và phát huy hiệu quả. Theo dõi việc niêm yết công khai các thủ tục hành chính, việc tiếp nhận và trả hồ sơ hành chính tại các cơ quan, đơn vị. Bộ phận một cửa cấp huyện đã tiếp nhận 1.332 hồ sơ (trong đó có 1.284 hồ sơ trực tuyến); kết quả đã giải quyết 1.141 hồ sơ (trước hạn và đúng hạn 1.141 hồ sơ), đang giải quyết 191 hồ sơ. Thực hiện tốt chế độ khen thưởng (khen thưởng định kỳ và đột xuất) nhằm kịp thời tuyên dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua⁽¹²⁾. Thực hiện chi trả kịp thời trợ cấp thường xuyên và đột xuất cho các đối tượng bảo trợ xã hội và người có công⁽¹³⁾. Thực hiện kịp thời, đầy đủ các

¹⁰ Nội dung tuyên truyền các biện pháp bảo đảm an toàn về phòng cháy, chữa cháy; Luật Cư trú; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính; Luật Biên phòng Việt Nam; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức 2019; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Luật Trách nhiệm bồi thường Nhà nước; Luật Hôn nhân và Gia đình; Luật Đất đai; Luật Hòa giải ở cơ sở; Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công; Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ về hộ, hội, biểu, phường; Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính,...

¹¹ Quyết định cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia dự tuyển thạc sĩ theo Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, năm 2025: 03 trường hợp; cử cán bộ, công chức tham gia khóa bồi dưỡng kiến thức Quốc phòng và an ninh đối tượng 3 và tương đương đối tượng 3 (khóa 16), năm 2025: 07 trường hợp; cử giáo viên Trường trung học cơ sở Viên An huyện Trần Đề học Thạc sĩ tại Trường Đại học Cần Thơ, năm 2024: 01 trường hợp; nâng lương thường xuyên cho cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện, cấp xã: 32 trường hợp; nâng phụ cấp thâm niên đối với Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự cấp xã: 02 trường hợp; hỗ trợ người hoạt động không chuyên trách có trình độ chuyên môn nghiệp vụ: 02 trường hợp; chấp thuận cho nghỉ việc đối với người hoạt động không chuyên trách ở ấp: 02 trường hợp...

¹² Ban hành Quyết định khen thưởng đối với: 02 tập thể và 09 cá nhân có thành tích tiêu biểu trong đợt cao điểm phòng, chống các loại tội phạm trong và sau Tết Nguyên đán Ất Ty năm 2025; 03 tập thể, 33 cá nhân và 01 hộ gia đình có nhiều đóng góp trong việc hỗ trợ xây cầu giao thông nông thôn trên địa bàn huyện Trần Đề; đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh trình tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ đối với bà Trần Cẩm Tú; tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đối với: 01 tập thể và 02 cá nhân, đạt thành tích trong 10 năm thực hiện Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 09/01/2015 (Giai đoạn 2015 - 2025). Đề nghị khen thưởng trong phong trào thi đua “Sóc Trăng chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2021 - 2025 gồm: Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho 01 hộ gia đình; Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh cho 01 tập thể và 01 cá nhân.

¹³ Chi trợ cấp thường xuyên cho 300 đối tượng với 369 định suất hưởng chế độ, tổng số tiền 1.954 triệu đồng; chi trợ cấp bảo trợ xã hội cho 3.728 đối tượng (trong đó chi trợ cấp xã hội theo Nghị định số 20/2021/NĐ-

chính sách đối với người có công với cách mạng, người hưởng chính sách trợ giúp xã hội, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, hộ nghèo, người neo đơn, lang thang, cơ nhỡ. Thu hồi số tiền chênh lệch trợ cấp ưu đãi đối với người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học theo kết luận số 153/KL-TTr ngày 30/6/2023 của Thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội với số tiền 14,8/5.311,851 triệu đồng. Phối hợp giải quyết việc làm mới cho 837/2.550 lao động, đạt 32,82% kế hoạch (trong đó, lao động nữ 522 lao động, dân tộc Khmer 606 lao động); trong tháng có 01 lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng lao động, lũy kế có 09/30 lao động, đạt 30% kế hoạch. Thực hiện Kế hoạch số 01-KH/BCĐ ngày 25/12/2024 của Ban Chỉ đạo triển khai xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn huyện Trần Đề, đến nay triển khai xây dựng 459/609 căn nhà cho hộ nghèo, hộ cận nghèo¹⁴, hoàn thành đưa vào sử dụng 416/459 căn (xây mới 355 hộ; sửa chữa 61 hộ). Tổng số tiền đã giải ngân 15.376 triệu đồng, đạt 52,57% so với nguồn vốn đã phân bổ.

Phòng Dân tộc và Tôn giáo tham mưu Ủy ban nhân dân huyện phối hợp với các đơn vị có liên quan và Chi hội Đoàn kết sư sãi yêu nước, các tổ chức tôn giáo trên địa bàn huyện tăng cường công tác tuyên truyền, vận động bà con đồng bào phật tử và sư sãi Khmer, tôn giáo trong toàn huyện tuyệt đối tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và điều hành quản lý của Nhà nước, chấp hành nghiêm các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Thực hiện tốt các chính sách dân tộc, tôn giáo trên cơ sở tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng tôn giáo, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức tôn giáo tổ chức các ngày lễ theo quy định. Thành lập các đoàn và tổ chức thăm, tặng quà gia đình chính sách, cán bộ hưu trí, các chùa Phật giáo Nam tông Khmer nhân dịp Tết cổ truyền Chôl Chnăm Thmây năm 2025. Phân bổ nguồn vốn thực hiện các dự án, tiểu dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số với số tiền 18,293 tỷ đồng, giải ngân 2,804 tỷ đồng, đạt 15,32% kế hoạch.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CHỦ YẾU THÁNG 5 NĂM 2025

1. Sản xuất nông nghiệp, thủy sản, đất đai, môi trường, giảm nghèo

Theo dõi tình hình vụ lúa Đông Xuân 2024 - 2025 muộn (vụ 3), thường xuyên thăm đồng, khuyến cáo tình hình thu hoạch đối với trà lúa đang ở giai đoạn chín. Triển khai lịch thời vụ gieo trồng, cơ cấu giống, tập huấn chuyển giao kỹ thuật, triển khai các mô hình sản xuất lúa vụ Hè Thu 2025. Theo dõi các mô hình dự án phát triển sản xuất lúa đặc sản, đề án phát triển nông nghiệp hữu cơ của tỉnh triển khai trên địa bàn huyện, hướng dẫn nông dân thực hiện các biện pháp chăm sóc cây trồng, hạn chế tác động tiêu cực từ thời tiết nắng nóng và gió. Hỗ trợ kỹ thuật, tập huấn cho nông dân trong sản xuất rau màu, nấm rơm, đặc biệt là các mô hình sản xuất theo hướng an toàn, theo dõi diện tích xuống

CP là 3.580 đối tượng; Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND là 148 đối tượng), tổng số tiền 2.537 triệu đồng; chi trả trợ cấp một lần mai táng phí cho thân nhân của 64 đối tượng, tổng số tiền 631,6 triệu đồng.

¹⁴ Xây dựng mới 374 căn, sửa chữa 85 căn (trong đó: hộ nghèo là 93/117 hộ, hộ cận nghèo là 266/356 hộ, người có công 83/119 hộ và hộ thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia đồng bào dân tộc thiểu số là 17/17 hộ).

giống, điều tra dự báo tình hình dịch hại trên một số cây trồng chính. Phối hợp cùng Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án “Phát triển bền vững 01 triệu héc ta lúa chuyên canh chất lượng cao, phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh vùng đồng bằng Sông Cửu Long”.

Theo dõi nắm diện tích nuôi trồng thủy sản, tập huấn, chuyển giao các kỹ thuật, các thành tựu mới trong nuôi trồng thủy sản nhằm giảm giá thành và đảm bảo chất lượng, không sử dụng kháng sinh ngoài danh mục. Thường xuyên thông báo tình hình thời tiết, độ mặn để người dân chủ động trong việc sản xuất cũng như quản lý tình hình nuôi thủy sản. Điều tiết hệ thống cống, đảm bảo môi trường và nguồn nước sạch để phục vụ sản xuất. Tăng cường quản lý nhà nước trong việc buôn bán, kinh doanh hàng hóa có liên quan đến thủy sản, đặc biệt là thức ăn, thuốc thú y, tôm giống,...

Thực hiện giám sát, kiểm tra tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm theo kế hoạch. Kịp thời phát hiện khi có dịch bệnh xảy ra để có biện pháp khống chế dịch bệnh. Đảm bảo cung cấp thực phẩm an toàn cho người tiêu dùng trong thời gian tới. Chủ động triển khai các biện pháp ngăn chặn dịch bệnh, kiểm soát vận chuyển, kiểm soát giết mổ, tổ chức khử trùng định kỳ để tiêu diệt các loại mầm bệnh ở môi trường nhất là ở những nơi có mật độ chăn nuôi cao, các điểm tập kết, buôn bán, giết mổ động vật, triển khai đồng bộ, quyết liệt, có hiệu quả các giải pháp phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm trên địa bàn. Tiếp tục tổ chức nghiệm thu, xác minh hoàn thành việc di dời hoặc chấm dứt hoạt động chăn nuôi và đề xuất kinh phí hỗ trợ theo nội dung Nghị quyết số 07/2023/NQ-HĐND ngày 06/10/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

Thực hiện kiểm tra các hành vi vi phạm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi nhưng không có giấy phép hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi.

Tiếp tục phối hợp tuyên truyền, thành lập mới hợp tác xã, tổ hợp tác. Thực hiện Kế hoạch củng cố hoạt động các Hợp tác xã, Tổ hợp tác trên địa bàn huyện Trần Đề năm 2025.

Triển khai thực hiện các nội dung thành phần thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Thực hiện kế hoạch khảo sát, rà soát các sản phẩm tiềm năng của Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) huyện Trần Đề; hỗ trợ các chủ thể hoàn thiện hồ sơ, nâng cao chất lượng và mẫu mã sản phẩm để đạt chuẩn xếp hạng 03 sao, 04 sao.

Vận động người dân tăng cường sản xuất và tiêu thụ các mặt hàng nông sản phục vụ thị trường đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh.

Thực hiện giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, kiểm tra tình hình chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định. Tiếp tục thực hiện công tác đo đạc giải phóng mặt bằng các dự án và tổ chức chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho hộ dân.

Thẩm định và cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường. Kiểm tra tình hình nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải năm 2025 của các cơ sở sản xuất,

kinh doanh, các hộ chăn nuôi trên địa bàn huyện. Phối hợp tổ chức kiểm tra định kỳ công tác bảo vệ môi trường tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, các hộ chăn nuôi trên địa bàn huyện. Khảo sát tuyến đường vào bãi rác xã Tài Văn để lập kế hoạch nâng cấp, cải tạo nhằm phục vụ tốt công tác thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn huyện.

Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc khai thác, sử dụng nước dưới đất (đặc biệt là khai thác, sử dụng nước dưới đất để nuôi trồng thủy sản); tuyên truyền rộng rãi đến Nhân dân trong việc nghiêm cấm các hành vi khai thác nước dưới đất để nuôi trồng thủy sản. Tiếp nhận, kiểm tra, thẩm định việc xác nhận tờ khai đăng ký khai thác nước dưới đất cho hộ gia đình, cá nhân theo quy định.

Làm tốt công tác điều tra cơ bản, nắm chắc đối tượng, cập nhật thông tin thường xuyên về hộ nghèo, tình hình thực hiện các dự án, chính sách. Khẩn trương triển khai thực hiện nguồn vốn phân bổ năm 2025, thực hiện có hiệu quả các dự án, tiểu dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025. Tổng hợp, báo cáo kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo về Ban Chỉ đạo cấp tỉnh theo thời gian quy định.

2. Nông thôn, đô thị

a) Nông thôn

Tiếp tục rà soát các tiêu chí, hướng dẫn và đơn đốc xã Viên Bình phấn đấu đạt xã nông thôn mới kiểu mẫu và xã Trung Bình đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao. Triển khai các hoạt động tuyên truyền, vận động người dân tham gia xây dựng nông thôn mới, bảo vệ môi trường.

b) Đô thị

Tiếp tục giữ vững và phát huy các tiêu chuẩn đã đạt được; tranh thủ sự quan tâm hỗ trợ của tỉnh về đầu tư, bổ sung nguồn kinh phí xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật của huyện làm tiền đề xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội huyện.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động trong toàn thể cán bộ, công chức và Nhân dân trên địa bàn huyện cùng chung tay xây dựng thị trấn Trần Đề đạt đô thị loại IV đến năm 2025, huyện Trần Đề thành Thị xã đến năm 2030.

3. Công nghiệp, thương mại, dịch vụ, điện

Đẩy mạnh phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, khuyến khích phát triển ngành nghề mới sản xuất chế biến nguồn nguyên liệu địa phương sẵn có, giải quyết việc làm cho người lao động ở nông thôn. Phối hợp đẩy mạnh công tác mời gọi đầu tư và tranh thủ vốn thực hiện các hợp phần dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng các khu, cụm công nghiệp. Chủ động thực hiện công tác khuyến công; hỗ trợ các doanh nghiệp và cơ sở sản xuất đầu tư nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, đồng thời khuyến khích thực hiện có tên hiệu, nhãn mác hàng hóa, công bố tiêu chuẩn chất lượng hàng hóa.

Nắm bắt tình hình hoạt động của các cơ sở, doanh nghiệp, công ty đóng trên địa bàn huyện, để kịp thời có biện pháp phối hợp hỗ trợ những khó khăn

vướng mắc, nhằm tạo mọi điều kiện tốt nhất cho các đơn vị phát triển đầy mạnh sản xuất, chế biến, kinh doanh. Phối hợp cùng các ngành liên quan chỉ đạo thực hiện các giải pháp đảm bảo nguồn hàng thiết yếu tiêu dùng, để đáp ứng nhu cầu của người dân trên địa bàn huyện không để xảy ra tình trạng thiếu hàng do đầu cơ nhằm để tăng giá đột biến, gây bất bình ổn thị trường. Phối hợp quảng bá, xúc tiến thương mại, tổ chức các hoạt động khuyến khích người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam, đưa hàng Việt về nông thôn; khuyến khích phát triển liên kết giữa doanh nghiệp và nông dân. Tăng cường công tác xúc tiến thương mại, chuyển giao các thông tin thị trường giúp cho các doanh nghiệp, chủ động hoạt động trong thương mại.

Xây dựng kế hoạch tiết kiệm điện, thống kê lại những đường dây các nhánh rẽ trước điện kế mất an toàn, các trường hợp vi phạm hành lang an toàn lưới điện và đề ra biện pháp, thời gian khắc phục giảm thiểu tối đa sự cố về an toàn lưới điện.

Phối hợp các ngành chức năng có liên quan thường xuyên kiểm tra các tuyến đường bộ và thành lập đoàn giải tỏa các trường hợp xây dựng nhà trái phép chiếm hành lang bảo vệ đường bộ.

4. Ngân sách và tín dụng

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các giải pháp điều hành ngân sách nhà nước, khai thác nguồn thu, tạo điều kiện cho người dân và doanh nghiệp thực hiện nghĩa vụ thuế. Thực hiện quyết liệt các biện pháp thu hồi nợ đọng, chống thất thu và xử lý hành vi trốn thuế. Quản lý chặt chẽ hoạt động chi ngân sách nhà nước, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Thực hiện công khai, minh bạch tài chính ngân sách, chấp hành nghiêm túc các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sử dụng ngân sách nhà nước.

Các tổ chức tín dụng tiếp tục tăng cường huy động vốn, ưu tiên nguồn vốn phục vụ nhu cầu sản xuất và phát triển nông nghiệp, nông thôn. Mở rộng và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động tín dụng, dịch vụ ngân hàng. Triển khai các giải pháp giải quyết nợ xấu, chủ động xử lý, thu hồi nợ.

5. Giáo dục và Đào tạo

Thực hiện công tác điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ quản lý; phối hợp tổ chức quy trình tuyển dụng viên chức theo quy định; thực hiện các chính sách theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP; tổ chức kiểm tra, đánh giá cuối năm học; quản lý dạy thêm đảm bảo theo quy định tại Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT; kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia năm 2025 và thực hiện công tác chuyên ngành theo kế hoạch. Tiếp tục giám sát việc thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên theo Nghị định số 76/2019/NĐ-CP ngày 08/10/2019 của Chính phủ.

6. Y tế

Tăng cường hoạt động khám, chữa bệnh tại đơn vị, nâng cao thái độ phục vụ và quy tắc ứng xử của nhân viên y tế đối với người bệnh, nhằm tạo niềm tin

cho người bệnh đến khám bệnh và điều trị. Đảm bảo đầy đủ thuốc đông - tây y kết hợp để phục vụ tốt trong quá trình điều trị bệnh.

Tuyên truyền các biện pháp phòng, chống dịch bệnh sốt xuất huyết, tay chân miệng, sởi..., Theo dõi, giám sát, phối hợp chặt chẽ với các đơn vị phát hiện và xử lý kịp thời, triệt để không để dịch bùng phát, lan rộng trong cộng đồng. Tiếp tục công tác giám sát, kiểm soát và khống chế không để các bệnh có vắc xin bảo vệ lan rộng thành dịch. Duy trì thành quả thanh toán bại liệt và loại trừ uốn ván sơ sinh.

Tiếp tục tiêm ngừa thường xuyên cho trẻ dưới 1 tuổi đầy đủ theo kế hoạch. Giám sát hỗ trợ các trạm y tế xã, thị trấn cập nhật đầy đủ đối tượng trẻ dưới 01 tuổi trên Hệ thống thông tin tiêm chủng Quốc gia. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch 259/KH-KSBT ngày 04/12/2024 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Sóc Trăng triển khai vắc xin Rota cho trẻ dưới 1 tuổi trong tiêm chủng mở rộng; triển khai tiêm chủng vắc xin phòng chống bệnh Sởi năm 2025.

7. Văn hóa, Khoa học và Thông tin

Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ chính trị địa phương tập trung vào công tác tuyên truyền các sự kiện trọng đại nhất là Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp; thực hiện tốt phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” năm 2025; thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về văn hóa, khoa học, thể thao, du lịch; thông tin - truyền thông. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền để thu hút thêm khách tham quan đến di tích các điểm chùa. Tiếp tục thực hiện các nội dung Kế hoạch thực hiện Đề án bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể quốc gia Nghệ thuật Rô Băm của Người Khmer và Lễ hội Nghinh Ông trên địa bàn huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng, giai đoạn 2023 - 2028, năm 2025. Tăng cường đẩy mạnh công tác tuyên truyền Nghị quyết số 05/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch giai đoạn 2020 - 2025. Tiếp tục thực hiện công tác của cơ quan thường trực chuyển đổi số, tham mưu các công việc, văn bản liên quan đến chuyển đổi số.

8. Công tác bảo trợ xã hội, trẻ em và phòng, chống tệ nạn xã hội

Tiếp tục thực hiện tốt công tác chi trả trợ cấp hàng tháng cho các đối tượng bảo trợ xã hội. Tăng cường kiểm tra công tác chi trả trợ cấp qua hệ thống Bưu điện, theo dõi phát sinh tăng, giảm đối tượng kịp thời, đúng quy định. Tuyên truyền về Luật Bảo vệ và chăm sóc trẻ em, triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia bảo vệ trẻ em; tích cực tranh thủ các nguồn lực để giúp đỡ trẻ em nghèo, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em khuyết tật. Thực hiện các hoạt động Hợp phần Bảo vệ trẻ em thuộc Dự án Bạn hữu trẻ em tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2022 - 2026 do Quỹ nhi đồng Liên hợp quốc (UNICEF Việt Nam) trên địa bàn 03 xã (xã Đại Ân 2, xã Viên Bình và xã Thạnh Thới Thuận).

9. Quốc phòng - An ninh

Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu thường xuyên. Phối hợp tuần tra giữa Công an, Quân sự, Biên phòng theo Nghị định số 03/2019/NĐ-CP của

Chính phủ đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt với tỉnh và các đơn vị trong toàn huyện. Tiếp tục điều chỉnh các văn kiện sẵn sàng chiến đấu dài hạn theo quy định. Duy trì nghiêm quân số trực, trang bị chủ động ứng phó với gió mạnh, sóng lớn, mưa dông và thời tiết xấu trên biển. Thực hiện tốt công tác tuyển sinh quân sự năm 2025. Chủ động phối hợp với các ban ngành thường xuyên theo dõi nắm chắc tình hình ở địa phương, nhất là tình hình dân tộc, tôn giáo, khiếu kiện. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhân dân nâng cao tinh thần cảnh giác, nhận rõ âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch chống phá cách mạng nước ta.

Bảo vệ tuyệt đối an toàn các mục tiêu, địa bàn trọng điểm, các hoạt động văn hóa, xã hội trên địa bàn huyện. Chủ động nắm tình hình, quản lý chặt chẽ địa bàn, đối tượng, kịp thời phát hiện và đấu tranh ngăn chặn, vô hiệu hóa âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động; bảo đảm an ninh kinh tế, an ninh nội bộ, an ninh thông tin, an ninh mạng, bảo vệ bí mật nhà nước; tiếp tục công tác phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm, vi phạm pháp luật về kinh tế, ma túy, môi trường; tăng cường công tác quản lý nhà nước về an ninh trật tự, tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Đề án 06 trên địa bàn huyện. Thực hiện cao điểm bảo đảm trật tự, an toàn giao thông cho lứa tuổi học sinh. Tập trung thực hiện giải pháp kiểm chế cháy, nổ trên địa bàn.

10. Thanh tra, Tư pháp

Phối hợp với các ngành chức năng có liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước như Luật Thanh tra, Luật khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật phòng, chống tham nhũng, Luật Đất đai. Theo dõi việc thực hiện chế độ báo cáo định kỳ về công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng. Triển khai các cuộc thanh tra theo kế hoạch năm 2025.

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 trên địa bàn huyện Trần Đề; thực hiện tốt công tác xây dựng, kiểm tra, thẩm định, góp ý văn bản quy phạm pháp luật. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về xử lý vi phạm hành chính đến toàn thể cán bộ, công chức tại đơn vị và Nhân dân trên địa bàn huyện; tiếp tục triển khai thực hiện các văn bản pháp luật của Trung ương và hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Tư pháp có liên quan đến lĩnh vực hộ tịch, chứng thực, các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến nhiệm vụ chuyên môn của ngành. Phối hợp với các ngành, đoàn thể, các đơn vị, địa phương trong công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật để đảm bảo công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đạt hiệu quả cao. Theo dõi công tác Bồi thường Nhà nước trên địa bàn huyện và kịp thời triển khai thực hiện các văn bản pháp luật có liên quan.

11. Nội vụ, Dân tộc và Tôn giáo

Thực hiện tốt chỉ tiêu biên chế các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp; sắp xếp, bố trí, điều động, bổ nhiệm các chức danh ở các đơn vị huyện, xã; tiếp tục thực hiện Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp. Thực hiện đề án đơn giản hóa thủ tục

hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước và thực hiện cải cách hành chính theo cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông” tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương, thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị báo cáo kết quả thực hiện cải cách hành chính và thực hiện tốt công tác rà soát thủ tục hành chính theo quy định. Thực hiện tốt chế độ khen thưởng (khen thưởng định kỳ và đột xuất) nhằm kịp thời tuyên dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua. Tăng cường vận động người lao động tham gia lao động ngoài nước, khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển sản xuất thu hút nguồn lao động, tạo thêm việc làm cho lao động nông thôn. Thường xuyên nắm bắt nhu cầu thị trường lao động nước ngoài, ngành nghề tuyển dụng để định hướng, tư vấn, tuyên truyền đến người lao động. Tổ chức rà soát và mở các lớp dạy nghề cho con em gia đình chính sách, hộ nghèo, dân tộc thiểu số, người khuyết tật có khả năng học nghề,... Tiếp nhận và giải quyết hồ sơ hưởng chế độ chính sách theo các chế độ cho các đối tượng chính sách theo quy định; thực hiện chi trợ cấp thường xuyên cho các đối tượng kịp thời, đúng theo quy định. Đẩy mạnh việc tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn và đôn đốc thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, nhất là các chính sách mới ban hành. Tranh thủ các nguồn vốn từ các Chương trình, dự án, vốn vận động, hỗ trợ để xây dựng, sửa chữa cho các hộ gia đình khó khăn về nhà ở, hộ nghèo, các hộ gia đình chính sách,...

Tổ chức tuyên truyền, vận động phổ biến giáo dục pháp luật về các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước trong giới sư sãi và đồng bào Khmer, các tổ chức tôn giáo. Tăng cường công tác nắm tình hình, tâm tư nguyện vọng trong đồng bào và sư sãi Khmer. Giáo dục ý thức cảnh giác cách mạng, chống âm mưu của các thế lực thù địch, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Thực hiện tốt chính sách dân tộc, tôn giáo trên cơ sở tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng tôn giáo, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức tôn giáo tổ chức các ngày lễ theo quy định. Tiếp tục triển khai các chương trình, dự án và các chính sách dân tộc nhằm đầu tư phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số như đào tạo nghề, tạo việc làm, vay vốn để phát triển sản xuất... Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số năm 2025. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các chương trình, dự án, chính sách dân tộc tại địa phương nhằm đảm bảo các chính sách được triển khai đúng đối tượng quy định.

Trên đây là báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng 4 năm 2025./.

Nơi nhận:

- VP. UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- TT. HU, HĐND huyện;
- CT và các PCT. UBND huyện;
- Các phòng, ban ngành huyện;
- Các Ban Đảng, MT, ĐT;
- UBND các xã, thị trấn;
- Cổng thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, LT (HTMD).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trịnh Văn Bé